

# TRAO DUYÊN

(Trích *Truyện Kiều*)

(2 tiết)

NGUYỄN DU

## I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Cảm nhận được tình yêu sâu sắc và nỗi đau đớn của Thuý Kiều trong đêm "trao duyên".
- Thấy được tài nghệ tuyệt vời của Nguyễn Du trong việc miêu tả diễn biến tâm lí của nhân vật (sử dụng thành công lời đối thoại và độc thoại).

## II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LUU Ý

### 1. Vị trí và ý nghĩa của đoạn trích *Trao duyên*

Trong cơn gia biến, Kiều đứng ra cảng đáng, thu xếp mọi việc. Giữa hiếu và tình, Kiều tuy thấy cả hai đều rất nặng, nhưng quyết định bán mình để cứu cha và em. Cha, em được tha về, việc nhà đã tạm ổn, Kiều mới nghĩ đến tình duyên. Trước hết, nàng nghĩ đến nỗi khổ của người yêu ; phận mình dù thế nào cũng dành, nhưng không dành lòng với tình cảnh của chàng Kim. Suy nghĩ mãi, cuối cùng, nàng quyết định nhờ em thay mình trả nghĩa cho Kim Trọng.

Đoạn trích đã thể hiện một quan niệm rất đẹp về tình yêu : yêu không phải chỉ là vì mình mà còn vì hạnh phúc của người mình yêu. Đồng thời, đoạn trích cũng nói lên nỗi đau đớn đến cực độ khi tình yêu tan vỡ.

Đặc biệt, đoạn thơ thể hiện tập trung tài nghệ của tác giả trong việc miêu tả diễn biến tâm lí nhân vật, sử dụng lời thoại và độc thoại của nhân vật. Vì vậy, học đoạn trích này HS cần phải thấy được nội dung đó.

### 2. Đoạn trích gồm 34 câu, có thể chia làm hai đoạn nhỏ :

Đoạn 1 (từ câu 1 đến câu 14) : Thuý Kiều nhờ Thuý Vân thay mình trả nghĩa Kim Trọng.

Đoạn 2 (từ câu 15 đến hết) : tâm trạng của Kiều sau khi trao duyên. Kiều thấy cuộc sống hạnh phúc của mình đến đây là hết ; nỗi đau đớn vì tình yêu tan vỡ, càng đau đớn vì đã phụ tình Kim Trọng.

**3. Điều cần lưu ý là từ "chiếc vành" trong câu "Chiếc vành với bức tờ mây".** Có dí bản chép là "chiếc thoa". Đúng ra là "chiếc vành" (còn được gọi là "xuyến"). Ở đoạn Kim Trọng gặp Kiều nơi vườn Thuý, tác giả viết : "Vội về thêm lấy của nhà - Xuyến vàng đôi chiếc khăn là một vuông" (câu 317 - 318). Sau đó hai người trao của tin cho nhau "Giờ kim châu với khăn hồng trao tay" (câu 354). *Kim châu* ở đây là xuyến vàng. Sau đó, nhà thơ viết tiếp (câu 357 - 358) :

*Săn tay bả quạt hoa quỳ,  
Với cành thoa ấy tức thì đổi trao.*

Kiều xem "chiếc vành" là vật trước đây Kim Trọng đã trao cho mình để làm của tin.

**4. Đoạn trích *Trao duyên* là một đoạn lời thoại hoàn chỉnh của nhân vật.** Nhưng tính chất đối thoại đổi thay dần theo cảm xúc của nhân vật. Đoạn 1 xưng hô "chị em" rõ ràng. Từ dòng 15 đến dòng 26, Kiều cảm thấy hạnh phúc đời mình đến đây chấm dứt, tự xưng mình là *người mệnh bạc, người thác oan, hồn*. Từ dòng 27 cho đến hết, Kiều như quên đang nói với em, chuyển sang nói với Kim Trọng đang vắng mặt, đó là lời đối thoại đau đớn với người yêu trong tâm tưởng.

### III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

#### 1. Phân mảng đầu

Giới thiệu nội dung và ý nghĩa của đoạn trích (Xem mục 1 của phần *Những điểm cần lưu ý*).

#### 2. Phân tổ chức dạy học

**Câu hỏi 1.** GV cho HS đọc đoạn trích và nêu câu hỏi. GV có thể dựa vào nội dung mục 2 phần *Những điểm cần lưu ý* để gợi ý HS thực hiện cách lập dàn ý.

#### Câu hỏi 2

Về việc "trao duyên" của Thuý Kiều

Thuý Kiều nhờ em gái là Thuý Vân thay mình lấy một người mà em chưa thực sự quen biết. Dù Thuý Vân tính tình đơn giản thế nào thì yêu cầu này cũng quá ư

đột ngột, bởi đây là chuyện quan hệ đến cả một đời người. Vì thế lời của Kiều vừa trông cậy, vừa nài ép. GV cho HS xác định và phân tích những lời nói và việc làm của Kiều để buộc Thuý Vân nhận lời (Chú ý cách nói : "cậy", "chịu lời", "Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ tha" ; do đâu mà "Giữa đường đứt gánh tương tư" ; gợi "tình máu mủ").

Ở đây GV lưu ý HS là tác giả dùng từ rất tinh tế. Dùng "cậy" mà không dùng "nhờ" vì "cậy" có ý tin chắc là người khác nhất định sẽ nghe mình, còn "nhờ" thì có thể tùy ý, không ép buộc. Cũng vậy, "chịu lời" và "nhận lời" có vẻ giống nhau, nhưng "chịu lời" là nhận lời làm việc không do mình tự nguyện, hoặc một việc khó chối từ. Chữ "cậy" ứng với chữ "chịu lời", được tác giả cân nhắc kĩ. Nếu nói thơ xưa chuộng từ đất, thì đây là một trường hợp dùng từ như vậy. Cân nói thêm chữ "có" ở câu 1, vẻ như ướm hỏi, nhưng thực chất là ép buộc. Hai chữ "mặc em" trong câu "Keo loan chấp mối tơ thừa mặc em" nói rõ cái ý giao phó trách nhiệm cho em thực hiện.

Nguyễn Du đã thể hiện tài nghệ tuyệt vời khi để nhân vật Thuý Kiều có những lời lẽ và hành vi đầy sức thuyết phục trong đêm "trao duyên" cho Thuý Vân.

### Câu hỏi 3

#### Tâm trạng mâu thuẫn của Kiều khi "trao duyên"

GV nêu câu hỏi : Cho dù Thuý Vân nhận lời thì thử hỏi tình duyên là thứ có thể trao cho người khác được không ? Có thể gợi ý HS trả lời : Chuyện tình duyên dĩ nhiên là không thể trao được. Do đó, khi buộc phải "trao duyên" thì sinh mâu thuẫn. GV nêu câu hỏi về mâu thuẫn trong câu thơ :

*Chiếc vành với bức tờ mây,*

*Duyên này thì giữ, vật này của chung.*

Tờ hoa tiên ghi lời thề nguyền của Kiều và chàng Kim, chiếc vành trước đây chàng Kim trao cho Kiều làm của tin bấy giờ đều được trao lại cho Vân. Nhưng điều đặc biệt là ở mấy chữ "giữ" và "của chung". Chữ "giữ" không có nghĩa là "trao" hẳn mà chỉ để cho em giữ, còn chữ "của chung" thì quá rõ, đều thể hiện cái tâm lí có tính bản năng là không dành lòng trao lại cho em. Những chữ đó chứng tỏ tình yêu của Kiều với Kim Trọng là rất nồng nàn, sâu sắc. Tuy nhiên, Kiều vẫn "trao duyên" cho em thì chứng tỏ trong tình yêu và vì tình yêu, Kiều đã đặt hạnh phúc của người yêu lên trên hết.

#### Câu hỏi 4

Tâm trạng của Kiều sau khi "trao duyên"

GV nêu câu hỏi : Sau khi trao duyên, tâm trạng Kiều chuyển biến như thế nào ?

Về tâm trạng của Kiều, GV hướng dẫn HS tìm hiểu qua nội dung đoạn trích. Khi duyên đã trao cho Thuý Vân, tức là mất Kim Trọng, Kiều thấy cuộc sống hạnh phúc của mình đến đây chấm dứt, lời nàng chuyển hẳn sang giọng thương mình. Nghĩ đến tương lai, Kiều chỉ còn tưởng đến cái chết và oan hồn mình sẽ tìm về theo ngọn gió :

*Trông ra ngọn cỏ lá cây,  
Thấy hiu hiu gió thì hay chị về.*

Kiều Nguyệt Nga trong truyện *Lục Vân Tiên* cũng nói : "Hiu hiu gió thổi ngọn cây - Ấy là hồn trẻ về rày thăm cha". Với Kiều, lời người trở về là lời của một oan hồn :

*Rười xin giọt nước cho người thác oan.*

Cái tương lai đó làm cho Kiều đau đớn tột cùng. Nàng quên hết xung quanh, chỉ còn khóc cho mình, khóc cho mối tình định dày công vun xối mà sao ngắn ngủi :

*Bây giờ trâm gãy, gương tan,  
Kẻ làm sao xiết muôn vàn ái ân !*

Đó là tiếng khóc cho một số phận, là tiếng kêu đứt ruột cho một mối tình.

*Chú ý :* Từ chõ nói với em, Kiều chuyển sang nói với người yêu (vắng mặt), từ giọng đau đớn chuyển thành tiếng khóc. Điều ấy thể hiện sự chuyển biến của tâm trạng Thuý Kiều mà nỗi đau đớn cứ tăng lên mãi, đau đớn cho "phận bạc như vôi", càng đau đớn do "phận bạc" nên đã phụ tình người mình yêu.

### 3. Phản củng cố

– *Về nội dung :* Đoạn trích bộc lộ phẩm chất cao quý của Thuý Kiều trong tình yêu. Trước tình yêu tan vỡ, nàng có thể làm tất cả những gì có thể làm được cho hạnh phúc của người mình yêu, đồng thời nói lên nỗi đau đớn cực độ một khi đành phải tự nguyện từ bỏ tình yêu.

– *Về nghệ thuật :* Nguyễn Du đã thể hiện một năng lực thấu hiểu con người qua việc miêu tả tâm lí nhân vật, sử dụng thành công lời đối thoại và độc thoại của nhân vật.

#### IV – HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BÀI TẬP NÂNG CAO

Cơ sở của tính bi kịch là ở sự hi sinh, có thể nói hai lần Kiều hi sinh tình yêu của mình. Lần thứ nhất, trong tương quan giữa chữ tình và chữ hiếu, Kiều đã hi sinh tình yêu của mình cho lòng hiếu thảo. Lần thứ hai, đối với Kim Trọng, Kiều lại hi sinh tình yêu của mình vì hạnh phúc của người yêu. Hai sự hi sinh ấy, một mặt làm cho nhân vật trở nên cao thượng, nhưng mặt khác nỗi đau đớn, xót xa lại cho thấy hết cái giá của sự hi sinh, nó làm thức tỉnh ý thức về tình yêu, về hạnh phúc cá nhân. Và nhờ thế đoạn trích *Trao duyên* thể hiện được sâu sắc tư tưởng nhân đạo của nhà thơ.

#### V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Lê Trí Viễn, *Đến với thơ hay*, NXB Giáo dục, 1997.
- Trần Đình Sử, *Đọc văn, học văn*, Sđd.